TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 11** **TỈNH LÂM ĐỒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 19/2026/QĐST-HNGĐ	*Lâm Đồng, ngày 04 tháng 02 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý 34/2026/TLST-HNGĐ ngày 22 tháng 01 năm 2026 giữa:

Nguyên đơn: Bà Trần Thị Diễm S - sinh năm: 1995

CCCD: 060195003341, do Cục trưởng cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 09/08/2021.

Địa chỉ: thôn P, xã H, tỉnh Lâm Đồng.

Bị đơn: Ông Trần Đình H– sinh năm: 1994

CCCD: 060094018156, do Cục trưởng cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 09/01/2022.

Địa chỉ: thôn M, xã H, tỉnh Lâm Đồng.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 27 tháng 01 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 27 tháng 01 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Trần Thị Diễm S và ông Trần Đình H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. **Về con chung:** Bà Trần Thị Diễm S được quyền tiếp tục nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục 01 con chung chưa thành niên tên Trần Minh T – 16/10/2024. Ông Trần Đình H không cấp dưỡng nuôi con chung.

Người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên khác trong gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con. Người không trực tiếp nuôi con không được lạm dụng việc thăm nom con để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Việc thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn có thế thực hiện theo Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình.

2.2. Tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3. Về án phí: Bà Trần Thị Diễm S tự nguyện chịu 150.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm đối với yêu cầu ly hôn nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm mà bà Trần Thị Diễm S đã nộp theo biên lai số 0001391 ngày 20/01/2025 của Phòng thi hành án dân sự khu vực 11. Hoàn trả cho bà Trần Thị Diễm S số tiền 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
-Đương sự;
-VKSND KV11;
-Phòng THADS KV 11;
-UBND xã Hàm Kiệm;
-Lưu: hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Văn Thành